

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 02 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **PHẠM NGỌC GIÀU.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TRẦN VĂN THẠCH.**

2. Ông **ĐỖ THÀNH NGỌC.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **LƯU SỬ NGỌC QUÂN** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **ĐẶNG QUỐC SĨ** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ANH D**, sinh ngày 01/01/1993; tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 64, hẻm số 1, đường Nguyễn Thái Học, khu phố 3, phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Nghĩa và bà Nguyễn Thị Hóa; Vợ Ngô Nguyễn Phương Nhung; Con: có hai người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018.

- Tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/8/2020, chuyển sang tạm giam ngày 06/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/. Bà **Trần Thị L H**, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú tại: Số 55, hẻm 12, đường Lạc Long Quân, khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2/. Bà **Võ Ngọc A**, sinh năm 1959 (có mặt).

Trú tại: Số 162/1B, khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3/. Bà **Nguyễn Thị Anh Đ**, sinh năm 1968 (có mặt).

Trú tại: Số 73, đường Lê Lợi, khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4/. Bà **Võ Thị Mỹ C**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Trú tại: Số 446, ấp Long Yên, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

5/. Bà **Trương Thị K**, sinh năm 1968 (có mặt).

Trú tại: Số 7, tổ 25, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

6/. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989 (có mặt).

Trú tại: Số 92/3, khu phố Long Thành, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

7/. Bà **Đoàn Thị Rẫy**, sinh năm 1959 (có mặt).

Trú tại: Số 67, khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

8/. Bà **Đ Lê Thy**, sinh năm 1988 (có mặt).

Trú tại: Số 684, ấp Long Bình, xã N, thị xã H, tỉnh T

9/. Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1967 (có mặt).

Trú tại: K 7/81B, khu phố L, phường L1, thị xã H, tỉnh T

10/. Bà **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1974 (có mặt).

Trú tại: Khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố T, tỉnh T.

11/. Bà **Đỗ Thị Cúc**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Trú tại: Số 109, hẻm 95, đường Cách mạng tháng Tám, khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố T, tỉnh T.

12/. Bà **Thái Thị Kim Dung**, sinh năm 1957 (có mặt).

Trú tại: Khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố T, tỉnh T.

13/. Bà **Lê Thị Thu Ng**, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 5, phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

14/. Bà **Trần Thị Thúy H**, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: Ấp Long Bình, xã N, thị xã H, tỉnh T

15/. Bà **Trần Thị Ngọc Đ1**, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú tại: Tổ 2, ấp Xóm Ruộng, xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/. Ông **Bùi Hữu Đ**, sinh năm 1968 (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã H, tỉnh T

2/. Ông **Nguyễn Chí D**, sinh năm 1987 (có mặt).

Trú tại: Số 64, hẻm 01, đường Nguyễn Thái Học, khu phố 3, phường 3, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D không có nghề nghiệp ổn định, cần tiền tiêu xài cá nhân và C tiêu trong gia đình, nên thường xuyên mượn xe mô tô biển số 70H5-2414 của anh ruột là Nguyễn Chí D, sinh năm 1987, ngụ khu phố 3, phường 3, thành phố T chạy xung quanh các tuyến đường vắng tìm những người phụ nữ có đeo nữ trang để giật rồi tăng ga tẩu thoát. D đã thực hiện nhiều vụ giật dây chuyền trên địa bàn thị xã Hòa Thành, huyện Châu Thành và thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Cụ thể như sau:

*Trên địa bàn thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, D điều khiển xe chạy trên hẻm số 12, đường Lạc Long Quân thuộc khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân thì nhìn thấy chị Trần Thị L H, sinh năm 1984, ngụ khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành đang điều khiển xe mô tô loại Dream chạy ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, loại mắc xích, (có mặt loại mặt dây hột). Lúc này, D quay xe lại, từ phía sau vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của chị H rồi tẩu thoát. Riêng mặt dây chuyền rơi lại. Sau đó, D mang dây chuyền đến tiệm vàng (không nhớ cụ thể) bán được 13.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 9,8 chỉ có giá 32.428.200 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ 8 phân 2 ly có giá 6.102.662 đồng. Tổng giá trị tài sản Cầm đoạt là 38.530.862 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ một ngày trong tháng 01/2020 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe mô tô đi trên hẻm 24, đường Phạm Văn Đồng, đoạn thuộc khu phố 2, phường Long Hoa phát hiện bà Võ Ngọc A, sinh năm 1959, ngụ khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành đang đi bộ ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây

chuyền vàng, loại mắt xích, có mặt bằng đá màu xanh, hình trái tim. Lúc này, D quay đầu xe chạy áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Ánh rồi tẩu thoát. Sau đó, D mang dây chuyền đến tiệm vàng Đ Kim Sương thuộc khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, do ông Bùi Hữu Đ, sinh năm 1968 làm chủ bán được 11.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,31 chỉ có giá 17.570.790 đồng. Mặt dây chuyền không định giá được.

- Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ một ngày trong tháng 01/2020 (không nhớ ngày cụ thể) D điều khiển xe đến khu vực cửa số 7 chợ Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1968, ngụ khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển xe mô tô loại Dream trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, loại khoen xoắn, có mặt loại hạt châu. D chạy theo sau bà Đ đến hẻm 71, đường Phạm Văn Đồng đoạn thuộc khu phố 3, phường Long Hoa thì vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Đ. Sau đó, D mang dây chuyền đến một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) bán được 9.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng ITALY, trọng lượng 13,41 gram có giá 10.645.743 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng ITALY, trọng lượng 6,07 gram có giá 4.818.766 đồng. Tổng giá trị tài sản Cầm đoạt là 15.464.509 đồng.

- Vụ thứ tư: Khoảng 18 giờ ngày 16/2/2020, D điều khiển xe trên hẻm số 2, đường An Dương Vương thuộc khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc thì nhìn thấy bà Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1985, ngụ ấp Long Yên, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển xe mô tô loại SH Mode đi ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, loại dây lá xoắn ba màu, có mặt. Lúc này, D quay đầu xe chạy vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà C (mặt dây rơi lại) đem đến tiệm vàng Kim Phón thuộc ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh do ông Lào Phón, sinh năm 1972 làm chủ bán được 6.000.000 đồng.

Tại Kết luận số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,7 chỉ có giá 12.243.000 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,3 chỉ có giá 4.301.700 đồng. Tổng giá trị tài sản Cầm đoạt là 16.544.700 đồng.

- Vụ thứ năm: Khoảng 15 giờ một ngày cuối tháng 4/2020 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe đến hẻm số 10, đường Trịnh Phong Đáng thuộc khu phố Long

Tân, phường Long Thành Bắc, nhìn thấy bà Trương Thị K, sinh năm 1968, ngụ khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành đang chạy xe đạp cùng Cều, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, dây có mặt. D áp sát bên trái, dùng tay phải giật dây chuyền của bà K, đem đến tiệm vàng Kim Sương thuộc khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do bà Bùi Thị Ngọc Sương, sinh năm 1964 làm chủ bán được 7.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2 chỉ 2 phân có giá 7.279.800 đồng. Mặt dây chuyền không định giá được.

- Vụ thứ sáu: Khoảng 18 giờ, một ngày trong tháng 7/2020 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe trên hẻm không số, đường Tôn Đ Thắng, thuộc khu phố Long Thành, phường Long Thành Trung thì phát hiện bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, ngụ khu phố Long Thành, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade đi cùng Cều phía trước trên cổ có đeo dây chuyền vàng. Lúc này, D áp sát bên phải, dùng tay trái giật dây chuyền của bà L, đem đến tiệm vàng Kim Sương bán được 8.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 4 chỉ 7 phân 4 zem có giá 17.481.120 đồng.

- Vụ thứ bảy: Khoảng 18 giờ, một ngày trong tháng 7/2020 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe đến trước cửa nhà số 67, hẻm số 8, đường Phan Văn Đáng đoạn thuộc khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc thì phát hiện bà Đoàn Thị Rẫy, sinh năm 1959, ngụ khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành đang ngồi trên xe mô tô loại Vision dựng trước cửa nhà, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, loại dây ống, mắc xích, có mặt bằng đá cẩm thạch màu xanh ngọc bích. D áp sát bên phải, dùng tay trái giật dây chuyền của bà Rẫy, đem đến tiệm vàng Kim Sương bán được 10.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 7 chỉ có giá 23.163.000 đồng. Mặt dây chuyền không định giá được.

- Vụ thứ tám: Khoảng 21 giờ ngày 18/7/2020, D điều khiển xe trên đường Tôn Đ Thắng, đoạn thuộc ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, phát hiện bà Đ Lê Thy, sinh năm 1988, ngụ ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành điều khiển xe mô tô loại Vespa chạy cùng Cều, trên cổ có đeo 01 dây chuyền bạch kim, màu trắng, dạng xoắn. D vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật dây chuyền của bà Thy, đem đến tiệm vàng (hiện không xác định được), bán được 11.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền bạch kim, trọng lượng 67,72 gram có giá 21.212.099 đồng.

- Vụ thứ chín: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 28/8/2020, D điều khiển xe chạy trên đường Nguyễn Chí Thanh đoạn thuộc khu phố 1, phường Long Hoa thì phát hiện bà Phạm Thị T, sinh năm 1967, ngụ khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành đang điều khiển xe mô tô AirBlade chạy cùng Cẩu phía trước trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng kiểu mắc xích, có mặt bằng đá cẩm thạch, màu xanh ngọc. D vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà T, đem đến tiệm vàng Đ Kim Sương bán được 6.800.000 đồng. Mặt dây chuyền D giữ lại cất giấu trong túi quần. Sau khi sự việc xảy ra, bà T đến Công an thị xã Hòa Thành trình báo. Đến 17 giờ cùng ngày, Công an thị xã Hòa Thành phát hiện bắt khẩn cấp và thu giữ mặt dây chuyền trong túi quần của D; thu giữ dây chuyền D bán tại tiệm vàng Đ Kim Sương trả lại cho bị hại.

Tại Kết Luận định giá số 57 ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 7,22 chỉ có giá 23.807.343 đồng. Mặt dây chuyền không định giá được.

*Trên địa bàn thành phố T, tỉnh Tây Ninh:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ một ngày trong tháng 9/2019 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe trên đường hẻm phía sau quán Karaoke Da Đỏ thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn thì phát hiện bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1974, ngụ khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố T đang chạy xe đạp cùng Cẩu phía trước trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng. Lúc này, D chạy xe vượt lên bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà L, đem bán cho một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) được 6.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 51 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,6 chỉ, có giá 7.228.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ một ngày trong tháng 10/2019 ((không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe chạy trên hẻm 95, đường Cách mạng tháng Tám thuộc khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, nhìn thấy bà Đỗ Thị Cúc, sinh năm 1987, ngụ số 109, hẻm 95, đường Cách mạng tháng Tám thuộc khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh ngồi một mình ở lề đường trước cửa nhà, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng. D chạy xe áp sát và dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Cúc, đem bán cho một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) được 5.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 51 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 6 chỉ, có giá 17.160.000 đồng.

-Vụ thứ ba: Khoảng 9 giờ ngày 24/4/2020, D điều khiển xe chạy trên hẻm số 4, đường Huỳnh Tấn Phát, đoạn thuộc khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh thì nhìn thấy bà Thái Thị Kim Dung, sinh năm 1957, ngụ khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh đang chạy xe đạp ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng. Lúc này, D chạy xe áp sát bên trái, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Dung, đem bán cho một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) được 7.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 51 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,8 chỉ, có giá 13.262.000 đồng

- Vụ thứ tư: Khoảng 07 giờ ngày 26/7/2020, D điều khiển xe đi trên hẻm số 6, đường Phạm Văn Cội, đoạn thuộc khu phố 2, phường 2 thì phát hiện bà Lê Thị Thu Ng, sinh năm 1969, ngụ khu phố 5, phường 1, thành phố T chạy xe mô tô cùng Cầu phía trước, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng. D vượt lên áp sát bên phải, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Ng, đem bán cho một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) được 11.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 51 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 dây chuyền vàng Ý, trọng lượng 38g83 gram, có giá 42.713.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Khoảng 08 giờ một ngày trong tháng 8/2020 (không nhớ ngày cụ thể), D điều khiển xe đi trên hẻm số 7, đường Võ Thị Sáu, đoạn thuộc khu phố 6, phường 4 thì phát hiện bà Trần Thị Thúy H, sinh năm 1976, ngụ ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành chạy xe mô tô ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng. D chạy xe đối diện áp sát bên trái, dùng tay trái giật dây chuyền của bà H, nhưng không lấy được tài sản.

Tại Kết luận định giá số 51 ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,3 lượng, có giá 49.400.000 đồng.

*Trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2019, D điều khiển xe trên đường Trần Phú, đoạn thuộc khu phố 3, thị trấn Châu Thành thì phát hiện bà Trần Thị Ngọc Đ1, sinh năm 1969, ngụ ấp Xóm Ruộng, xã Trí Bình, huyện Châu Thành chạy xe mô tô ngược Cầu, trên cổ có đeo 01 dây chuyền vàng, có mặt gắn đá cẩm thạch hình tròn, màu xanh. Lúc

này, D chạy xe đến đối diện, áp sát bên trái, dùng tay trái giật lấy dây chuyền của bà Đ1, đem bán cho một tiệm vàng (không rõ bản hiệu, địa chỉ) được 9.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 22 ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,27 chỉ và mặt dây bằng vàng 18K, trọng lượng 0,07 chỉ có tổng giá trị 14.418.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền: Bà Trần Thị L H 38.530.862 đồng; Võ Ngọc A 20.070.790 đồng; Nguyễn Thị Anh Đ 15.464.509 đồng; Võ Thị Mỹ C 16.544.700 đồng; Trương Thị K 9.279.800 đồng; Đoàn Thị Rẫy 23.163.000 đồng; Đ Lê Thy 21.212.099 đồng; Nguyễn Thị L 17.481.120 đồng; Huỳnh Thị L 7.228.000 đồng; Đỗ Thị Cúc 17.160.000 đồng; Thái Thị Kim Dung 13.262.000 đồng; Lê Thị Thu Ng 42.713.000 đồng; Trần Thị Ngọc Đ1 14.418.000 đồng. Ông Bùi Hữu Đ yêu cầu bồi thường 6.800.000 đồng.

Riêng bà Trần Thị Thúy H, bị cáo D chưa Cầm đoạt được tài sản và bà Phạm Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

* Đối với 06 vụ cướp giật khác mà D khai đã thực hiện trên địa bàn thị xã Hòa Thành và thành phố T, chưa xác định được bị hại, khi nào làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 07/QĐ/KSĐT ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội danh như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D mức án từ 09 đến 10 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D vì bị cáo không có tài sản.

* Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Anh D phải bồi thường cho các bị hại.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo D đã ăn năn hối cải và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai của bị cáo D tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2019 đến ngày 28/8/2020, bị cáo Nguyễn Anh D đã liên tục dùng xe mô tô làm phương tiện thực hiện 15 vụ cướp giật dây chuyền của 15 bị hại trên địa bàn thị xã Hòa Thành, thành phố T và huyện Châu Thành. Tổng giá trị tài sản Cướp đoạt là 325.235.523 đồng.

[3] Bị cáo D vẫn biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài và chọn con đường kiếm tiền nhanh nhất mà không phải qua lao động nên dẫn đến việc phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó, bị cáo đã hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D phạm tội nhiều lần và có tính chất chuyên nghiệp, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo D không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) Céc mô tô biển số: 70H5-2414, nhãn hiệu Wave Trung Quốc, màu sơn xanh, số máy: HDIP50FMH*Y0246328*, số khung: LYLXCHLI5Y *Y0246479*. Céc xe này do ông Nguyễn Chí Nghĩa là cha của bị cáo mua của người khác chưa sang tên, ông Nghĩa cho lại anh của bị cáo là Nguyễn Chí D, sau đó anh Nguyễn Chí D cho lại bị cáo. Tại phiên tòa anh Nguyễn Chí D không có yêu cầu nhận lại xe mà đồng ý cho bị cáo Céc xe này. Xét thấy xe Céc mô tô biển số: 70H5-2414 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 001903 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp, tên chủ xe Ngô Văn Bơ, sinh năm 1950, ngụ khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, biển số xe đăng ký: 70H5-2414 cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049/11/156970/4, (kiểm tra trên thân máy); có gắn 01 sim Viettel mã số 898404800 00383 05188 (không kiểm tra số thuê bao), đây là tài sản của bị cáo D không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

- 01 (một) áo khoác dài tay bằng vải màu xám, có sọc ngang màu xanh-trắng-đỏ, cổ áo chữ “H-P-T”, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có chữ “NÓN SON”, đã qua sử dụng; bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam : 1.293.000 đồng số tiền này do bị cáo bán cây kiểng mà có không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị hại Nguyễn Thị Anh Đ không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường số tiền là 15.464.509 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Nguyễn Anh D phải bồi thường cho bà Trần Thị L H 38.530.862 đồng; bà Võ Ngọc A 20.070.790 đồng; bà Võ Thị Mỹ C 16.544.700 đồng; bà Trương Thị K 9.279.800 đồng; bà Đoàn Thị Rẫy 23.163.000 đồng; bà Đ Lê Thy 21.212.099 đồng; bà Nguyễn Thị L 17.481.120 đồng; bà Huỳnh Thị L 7.228.000 đồng; bà Đỗ Thị Cúc 17.160.000 đồng; bà Thái Thị Kim Dung 13.262.000 đồng; bà Lê Thị Thu Ng 42.713.000 đồng; bà Trần Thị Ngọc Đ1 14.418.000 đồng và ông Bùi Hữu Đ 6.800.000 đồng.

[7] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 171; Điều 38; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh D phải bồi thường cho bà Trần Thị L H 38.530.862 đồng; bà Võ Ngọc A 20.070.790 đồng; bà Võ Thị Mỹ C 16.544.700 đồng; bà Trương Thị K 9.279.800 đồng; bà Đoàn Thị Rẫy 23.163.000 đồng; bà Đ Lê Thy 21.212.099 đồng; bà Nguyễn Thị L 17.481.120 đồng; bà Huỳnh Thị L 7.228.000 đồng; bà Đỗ Thị Cúc 17.160.000 đồng; bà Thái Thị Kim Dung 13.262.000 đồng; bà Lê Thị Thu Ng 42.713.000 đồng; bà Trần Thị Ngọc Đ1 14.418.000 đồng và ông Bùi Hữu Đ 6.800.000 đồng.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị Anh Đ không yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền là 15.464.509 đồng.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số: 70H5-2414, nhãn hiệu Wave Trung Quốc, màu sơn xanh, số máy: HDIP50FMH*Y0246328*, số khung: LYLXCHLI5Y *Y0246479* (được ký hiệu số 253.GT) theo kết luận giám định số: 1485/KL-KTHS ngày 02/10/2020, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 001903 do Công an tỉnh Tây Ninh cấp, tên chủ xe Ngô Văn Bơ, sinh năm 1950, ngụ khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, biển số xe đăng ký: 70H5-2414.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xám loại dài tay, có sọc ngang màu xanh-trắng-đỏ ở hai tay áo và phần lưng áo, phía trong cổ áo có chữ “H-P-T”, đã qua sử dụng; và 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, phía sau có chữ “NÓN SƠN”, đã qua sử dụng;

Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S, màu xanh, số IMEI: 352049/11/156970/4, (kiểm tra trên thân máy); có gắn 01 sim Viettel mã số 898404800 00383 05188 (không kiểm tra số thuê bao) và số tiền là

1.293.000 đồng (Một triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng). Hiện C cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành đang tạm giữ và giao cho C cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000 đồng và 12.393.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo D và các bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại bà C, bà Cúc, bà Ng, bà H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đ vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Viện kiểm sát thị xã Hòa Thành.
- Thi hành án DS thị xã Hòa Thành.
- Bị cáo.
- Các bị hại.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án (G).

PHẠM NGỌC GIÀU